

GÓP BÀN THÊM VỀ LỊCH SỬ CỦA MỘT DÒNG HỌ

VŨ DƯƠNG THUÝ NGÀ

Tóm tắt: Bài viết đưa ra các cứ liệu chứng tích để chứng minh họ Vũ, một dòng họ phổ biến, sinh ra nhiều người con ưu tú của dân tộc, đã xuất hiện ngay từ thời kỳ đầu của lịch sử Việt Nam. Qua các dấu tích (đền thờ và thần tích), tác giả đã nêu ra những vấn đề cần phải xem xét, nghiên cứu về lịch sử của một dòng họ mà cho đến nay vẫn có nhiều người nhìn nhận chưa thật khách quan.

Trong tiến trình lịch sử văn hoá của bất cứ quốc gia nào trên thế giới, các dòng họ, đặc biệt là các dòng lớn đều có vai trò nhất định. Ở Việt Nam, họ Vũ được xếp vào một trong những dòng họ phổ biến. Theo Lê Trung Hoa trong cuốn *Họ và tên người Việt Nam*, tại Việt Nam số lượng người mang họ Vũ xếp thứ bảy, với 3,9% dân số(1). Dòng họ này cũng đã sinh ra cho dân tộc những người con ưu tú được xếp vào bậc hào kiệt, danh nhân của đất nước như: Vũ Thục Nương, Vũ Văn Nhậm, Vũ Quốc Trân, Vũ Tông Phan, Võ Nguyên Giáp, Vũ Trọng Phụng, Vũ Ngọc Phan, Vũ Bằng, Vũ Cao, Vũ Ngọc Liên, Võ Chí Công, Võ Văn Kiệt (tên thật là Phan Văn Hoà), Võ Thị Sáu (tên thật là Nguyễn Thị Sáu), Võ An Ninh, Vũ Đình Hoè, Vũ Ngọc Khánh, Vũ Khoan, Vũ Tuyên Hoàng, Vũ Ngọc Nhạ, Vũ Nguyên Bác,...Tự hào về dòng họ của mình, không ít người đã mang tâm huyết tìm hiểu về lịch sử, tổ chức các hoạt động nhằm tôn vinh và phát huy vai trò của dòng họ này trong điều kiện hiện nay với mong muốn tiếp tục phát huy vai trò của con cháu họ Vũ trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước. Tuy nhiên, khi tiếp cận với các tư liệu hiện hành về lịch sử, nguồn gốc, xuất xứ của dòng họ Vũ, tôi thấy có một số vấn đề cần được quan tâm một cách sâu sắc và đầy đủ hơn. Trong phạm vi bài viết này, tôi muốn tham góp những cứ liệu lịch sử và các sự kiện được lưu truyền trong dân gian để chúng ta có thể nhìn nhận một cách đầy đủ hơn về lịch sử dòng họ Vũ tại Việt Nam.

Khi xác định nguồn cội của dòng họ Vũ ở Việt Nam, nhiều người cho rằng, thủy tổ của dòng họ Vũ hiện nay bắt đầu từ cụ Vũ Hồn, được thờ tại nhà thờ họ Vũ tại Mộ Trạch, Hải Dương. Trong từ điển tra cứu Wikipedea, nguồn gốc của họ Vũ ở Việt Nam đã được viết như sau: “*Tương truyền họ Vũ ở Việt Nam có nguồn gốc đầu tiên tại làng Mộ Trạch tỉnh Hải Dương, miền Bắc Việt Nam. Tuy nhiên, không có chứng cứ khẳng định rằng tất cả các gia tộc họ Vũ tại Việt Nam đều có cùng gốc từ đây.*”

Theo *gia phả*, tộc phả và thần phả ở làng Mộ Trạch, tỉnh Hải Dương, ông tổ họ Vũ là ông **Vũ Hồn** (804-853) là con trai một quan phủ **nhà Đường** (618-907) tên là Vũ Huy, người làng Mã Kỳ, huyện Long Khê, phủ **Thường Châu**, tỉnh **Phúc Kiến**. Sau khi từ

quan, Vũ Huy đã đi du ngoạn phương Nam và đã dừng chân tại đất **Giao Châu**, khi ấy là khu đất thuộc **đồng bằng Bắc Bộ** bây giờ. Ông đã lấy một người thôn nữ tên là Nguyễn Thị Đức tại làng Mạn Nhuế thuộc huyện Thanh Lâm đất Hồng Châu (sau này là tỉnh Hải Dương). Ngày 8 tháng Giêng năm Giáp Thân (804) bà Đức sinh con trai, đặt tên là **Vũ Hồn** (804-853). Hiện có đền thờ tại Mộ Trạch, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, là một công thần mà húy nhựt là ngày mừng 3 tháng chạp âm lịch.” (2)

Trên trang Web của họ Vũ, trong bài viết **Xuất xứ họ Vũ Việt Nam**, tác giả Đặng Phương Nghi đã khẳng định: Dòng họ Vũ ở Việt Nam, bao gồm cả dòng họ Võ ở Miền Trung và Nam Bộ, đều chỉ có chung một thủy Tổ là Cụ Vũ Hồn ở làng Mộ Trạch, huyện Cẩm Bình, tỉnh Hải Hưng.(3) Tác giả đã đưa ra một lập luận: “Nếu họ Vũ đã có từ trước Ông Vũ Hồn, thì tại sao trước đó không có các danh nhân họ Vũ được ghi trong sử sách ? Tại sao các danh nhân họ Vũ được ghi trong sử sách Việt Nam, sau thời Ông Vũ Hồn, lại hầu hết là người vùng đồng bằng Bắc Bộ - Hải Phòng, Hải Dương, Hưng Yên, Hà Bắc, Hà Nội, Hà Tây, Thái Bình, Nam Hà, v.v., và sau này có cả Thanh Hóa, Nghệ An, v.v...- nhưng không thấy ai sinh trưởng ở vùng thượng du - Yên Bái, Lào Cai, Cao Bằng, Bắc Thái ?” (3)

Lẽ nào để đưa ra kết luận về xuất xứ và lịch sử của một dòng họ, chúng ta có thể xuất phát từ những suy luận mang tính cảm tính như vậy?

Là một người con của họ Vũ, tôi cũng đã tìm về nhà thờ họ ở Mộ Trạch, Hải Dương. Qua các tư liệu và huyền tích về Vũ Hồn (804 – 853), ông là người tài cao, học rộng đã thi và đỗ đạt cao vào năm mười tám tuổi. Ông được bổ làm quan, được vua Đường phong chức Đô Ngự xứ ở quận Giao Châu (Việt Nam lúc bấy giờ). Đô Ngự xứ Vũ Hồn đi kinh lý thấy vùng đất Bách nhận hồi sào ở vùng Bình Giang ngày nay, cho rằng nơi đây mên mộ lòng người, dân chúng có thể phát về đường khoa cử, bèn lập ấp đem mẹ từ phương Bắc sang nuôi dưỡng và gọi vùng đất này là Khả Mộ. Tên có từ ngày ấy. Dần dần lưu truyền đời con đời cháu, đọc chệch đi nên làng mang tên Mộ Trạch như ngày nay.

Năm 853, mẹ mất. Vũ Hồn đưa về mai táng ở thôn Kiệt Đặc thuộc vùng núi Phụng Hoàng, Chí Linh bây giờ. Cũng năm đó, ngày 23 tháng Chạp năm Quý Dậu (853) Vũ Hồn mất, hưởng dương 49 tuổi. Vua Đường đã ra sắc phong cho ông là Đường Cảnh thành hoàng. Nhân dân đã rước bài vị của ông vào đình thờ tôn là thành hoàng làng.

Con cháu họ Vũ đời sau có người đã suy tôn ông là thủy tổ dòng họ Vũ ở Việt Nam. Điều đó có nghĩa là đến thế kỷ thứ 9, Việt Nam mới có họ Vũ. Và nguồn gốc của họ Vũ ở Việt Nam xuất phát từ một viên quan lại người Hoa. Trước những tư liệu và sự khẳng định của những người nghiên cứu về dòng họ Vũ, tôi không tránh khỏi sự băn khoăn, trăn trở.

Sự băn khoăn của tôi bắt đầu từ những huyền tích, chứng tích về một nhân vật lịch sử thời Hai Bà Trưng. Trong các nữ tướng tụ nghĩa dưới cờ của Bà Trưng, Bát Nạn tướng

quân (có sách chép là Bát Nạn) là một nữ tướng có công lao, đóng góp lớn. Bà có tên thật là Vũ Thị Thục (còn gọi là Thục Nương), quê ở xã Phượng Lâu, huyện Phù Linh, tỉnh Vĩnh Phú. Theo thần tích được lưu giữ tại đền Tiên La, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, bà là con của ông Vũ Chất. Bà nổi tiếng là người xinh đẹp và tài giỏi, với mối thù Thái thú Tô định đã giết vị hôn phu của mình, khi Bà Trưng phát cờ khởi nghĩa, bà đã tự nghĩa dưới cờ của bà Trưng. Bà đã trở thành trợ thủ đắc lực của Hai Bà Trưng và được phong là Đông Nhung đại tướng quân. Sau khi lên ngôi, bà Trưng đã phong cho bà là Trinh Thục công chúa. Năm 42, khi Mã Viện cầm quân tiến đánh, bà đã dũng cảm chiến đấu và anh dũng hy sinh vào ngày 18 tháng 3. Hiện nay, đền thờ của bà đã được lập tại quê hương và tại Thái Bình. Bà đã được suy tôn thành một linh thần đất Việt. Ngoài hai đền thờ tại Phú Thọ và Thái Bình, tượng của bà còn được phối thờ tại các đền thờ Hai Bà Trưng, như ở Mê Linh. Ở Trung Quốc, tại tỉnh Quảng Đông cũng có đền thờ Bà (6)

Các tư liệu lịch sử và những truyền thuyết được lưu truyền về Bát Nạn tướng quân, người con gái họ Vũ, là một chứng tích thể hiện họ Vũ ở Việt Nam đã xuất hiện ngay từ thế kỷ 1, trước khi có ngài ‘*thủy tổ*’ Vũ Hồn.

Sự băn khoăn về thủy tổ họ Vũ càng lớn hơn và đã trở thành nỗi day dứt khi chúng tôi có thêm được một số cứ liệu khác qua các di tích đến nay vẫn còn hiện hữu ở Việt Trì, Phú Thọ. Nhân đây, tôi xin được cung cấp để các nhà nghiên cứu tham khảo.

Thứ nhất là đền thờ bà Vũ Thị Hiền tại phường Tân Dân, thành phố Việt Trì.

Thứ hai là miếu Thiên cô thờ Vũ Thê Lang ở thôn Hương Lan, xã Trưng Vương thành phố Việt Trì.

Theo ngọc phả hiện còn được lưu giữ, Bà Vũ Thị Hiền là vợ của Đại Nại Cao Sơn Đại vương, một linh thần được thờ tại thôn Kim Quất Thượng, tổng Lâm Thượng nay thuộc phường Tân Dân, thành phố Việt Trì. Đại Nại là em của Vua Hùng Vương thứ nhất. Bà Vũ Thị Hiền là người đã cho đào giếng Rừng cung cấp nước sinh hoạt cho nhân dân trong vùng. Khi biên soạn cuốn ***Linh thần Việt Nam***, Vũ Ngọc Khánh và Phạm Minh Thảo cũng đã kể đến Đại Nại Cao Sơn Đại vương trong từ điển. (5)

Sau khi các tư liệu về chữ cổ của của Việt Nam được công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng, tôi đã tìm đến nhà ông Đỗ Văn Xuyên ở tại nhà số 2 ngõ 55 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Tôi đã được ông kể lại quá trình đi tìm chữ cổ và được ông tặng bài viết về hệ thống giáo dục thời Hùng Vương. Theo ông, ngay từ thời Hùng Vương, nước ta đã có một nền giáo dục phát triển toàn diện, với hệ thống trường lớp quy củ ở kinh đô Văn Lang. Tuy những nghiên cứu khảo cổ chưa tìm được chính xác nền giáo dục nước ta thời đó phát triển đến mức nào, nhưng có thể khẳng định từ thời Hùng Vương, người dân Đại Việt đã có truyền thống hiếu học và chúng ta đã có chữ viết riêng để phục vụ việc học. Và thú vị hơn, ông đã giới thiệu cho tôi 18 người thầy dạy học thời kỳ này. Là một nhà giáo, tôi thấy đây là một tư liệu quý.

Trong số các thầy giáo đó, tôi đã chú ý tới thầy Vũ Thê Lang. Trong một số lần đi công tác, tôi đã được anh Vũ Viết Thành đưa tới thăm miếu Thiên cổ, nơi thờ hai vợ chồng Thầy Vũ Thê Lang cùng hai công chúa để tìm hiểu về cuộc đời và sự nghiệp của người thầy giáo họ Vũ này. Ngôi miếu cổ nằm tại thôn Hương Lan, xã Trung Vương thành phố Việt Trì. Trải qua bao cuộc bể dâu, ngày nay ngôi miếu cổ vẫn còn trên một quả đồi nhỏ, dưới tán hai cây tấu cổ thụ đã hơn ngàn tuổi, một cây hoa vàng, một cây hoa bạc. Theo các cụ quản lý, trông coi trong miếu cho biết: từ ngân sách của địa phương và sự đóng góp của nhân dân, ngôi miếu hiện nay đã được trùng tu, xây dựng lại trên nền miếu cổ sau khi bị cháy .

Trong Thiên cổ miếu, hiện có treo bức hoành phi ghi ***Thiên cổ miếu*** và hai câu đối: "*Hùng Lĩnh trung chi thắng tích. Nam thiên trích khí linh từ*" bằng chữ Hán (dịch là: Đền thiêng thờ người có chí khí mạnh mẽ, lớn lao của nước Nam). Ngoài ra, trong ngôi miếu cổ này còn có những lư hương cổ bằng gốm có từ đời nhà Lý, nhà Lê...



Hình ảnh miếu Thiên cổ



Hình ảnh tượng Thầy Vũ Thê Lang được thờ trong miếu Thiên cổ

Sau đó, khi tìm hiểu thêm, tôi đã đọc được bài “***Thiên cổ miếu và những chứng tích về nghề giáo thời Hùng Vương***”.

Bài viết này đã cung cấp một số thông tin liên quan đến thân thế của thầy giáo Vũ Thê Lang. Sau đây, chúng tôi xin được trích dẫn nguyên văn: “*Ngọc phả (hiện đang được lưu giữ trong miếu) được viết lần đầu vào năm Hồng Phúc thứ 2 (tức năm 1573), đời vua Lê Anh Tông, do Đông các Học sĩ Nguyễn Bính phục soạn, ghi chép lại nguồn gốc*

của ngôi miếu cổ này. Theo đó, người được thờ trong đền là thầy Vũ Thế Lang (quê ở Mộ Trạch - Hải Dương) và vợ là bà Nguyễn Thị Thục - là thầy giáo dạy hai công chúa Tiên Dung và Ngọc Hoa.

Trong cuốn ngọc phả bằng giấy dó đã cũ nát theo thời gian, có ghi: "Đời Hùng Duệ Vương có Vũ Thế Lang là con của Vũ Công, người Mộ Trạch, Hải Dương, do gia cảnh khốn khó mà lên kinh đô Văn Lang tìm kế sinh nhai. Do học rộng, hiểu nhiều, ông được vua Hùng thứ 18 tin tưởng gửi gắm dạy dỗ hai công chúa Tiên Dung và Ngọc Hoa. Hai vợ chồng cùng chết vào ngày 2 tháng 2 năm Kỷ Dậu, được chôn cùng một mộ và được dân làng Hương Lan lập đền thờ".(4)

Năm Kỷ Dậu được xác định là năm 289 trước Công Nguyên (6). Người thầy họ Vũ này đã gắn với hai vị công chúa mà tên tuổi của họ được lưu truyền gắn liền với tín ngưỡng dân gian Tứ bất tử của nước Nam. Tiên Dung sau kết hôn với Chử Đồng Tử và Ngọc Hoa kết hôn với Tản Viên Sơn Thánh.

Từ những tư liệu và chứng tích này, người nghiên cứu lại có thêm các minh chứng chứng tỏ họ Vũ ở Việt Nam đã xuất hiện từ rất sớm, trước cả thời Hai Bà Trưng, ngay từ đời Hùng Vương thứ 1, hàng nghìn năm trước Công Nguyên. Nước có nguồn, cây có cội. Tìm về cội nguồn là một trong những việc làm đáng quý của con người. Có thể có nhiều người trong họ Vũ hôm nay có gốc từ Cụ Vũ Hồn, nhưng coi đó là thủy tổ của họ Vũ ở Việt Nam thì e là một việc chưa thỏa đáng. Cùng với quá trình xây dựng và bảo vệ đất nước, dòng họ Vũ đã xuất hiện ngay từ buổi đầu của lịch sử dân tộc. Thời gian có thể phủ bụi và xóa nhòa đi nhiều thứ, nhưng sự thật vẫn luôn là sự thật. Những đền thờ, những thần tích đã ghi dấu về sự hiện diện của dòng họ này. Đó là những cứ liệu không thể xem nhẹ và bỏ qua. Một dòng họ mà tên tuổi đã gắn liền với lịch sử văn hiến và lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc cần được các nhà nghiên cứu và các cháu con tìm hiểu một cách sâu sắc và thận trọng hơn.

Tài liệu tham khảo

1. Lê Trung Hoa (2005), *Họ và tên người Việt Nam*, Tái bản lần thứ 3, có sửa chữa, bổ sung. Khoa học xã hội, Hà Nội, 218tr.
2. <http://vi.wikipedia.org/wiki>
3. Đặng Phương Nghi, *Xuất xứ họ Vũ Việt Nam*. <http://hovuvovietnam.com>